

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1964

Ngụ tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre

Bà R ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Duy T, sinh năm 1981, địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang

***Bi đơn:** -Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1963

-Bà Nguyễn Thị Thu Hà, sinh năm 1966 (vợ ông H)

Cùng ngụ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Thu H đồng ý có trách nhiệm liên đới trả cho bà Nguyễn Thị R tổng số tiền là 2.163.750.000đ (hai tỷ một trăm sáu mươi ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Ghi nhận bà R không có yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

Kể từ ngày bà R có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông H và bà H chưa thi hành xong số tiền trên thì ông H và bà H phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả

tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Cách thức, thời gian thực hiện việc trả tiền sẽ do các bên thực hiện ở giai đoạn thi hành án.

-Án phí DSST có giá ngạch:

+Bà Nguyễn Thị R chịu 18.819.000đ (mười tám triệu tám trăm mười chín ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 44.462.000 đồng theo biên lai thu số 0006330 ngày 21/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Bà R được hoàn trả lại số tiền còn dư là 25.643.000đ (hai mươi lăm triệu sáu trăm bốn mươi ba ngàn đồng).

+Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Thu H liên đới chịu 18.819.000đ (mười tám triệu tám trăm mười chín ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Bích Việt